

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật đối với hàng hóa tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu của từng loại hàng hóa dự thầu.	Đạt
	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật đối với hàng hóa tại Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu không nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu của từng loại hàng hóa dự thầu.	Không đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt, không đạt
2. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	Thời gian cung cấp hàng hóa trong vòng <= 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	Thời gian cung cấp hàng hóa > 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt
3. Chất lượng của hàng hóa		
Cam kết chất lượng của hàng hóa	Mới 100%.	Đạt
	Không có cam kết hàng mới 100%.	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì và thu hồi hàng hóa		
Bảo hành	- Nhà thầu cam kết bảo hành.	Đạt
	- Không đáp ứng yêu cầu về bảo hành	Không đạt
Cam kết khác	- Trong thời gian bảo hành, mỗi khi hàng hóa có sự cố thì cán bộ chuyên ngành của bên bán có nghĩa vụ bảo hành phải có mặt trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của bên sử dụng; - Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu hoặc đơn vị sử dụng; Cam kết cung cấp lại toàn bộ các sản phẩm để thay thế các sản phẩm bị thu hồi đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	- Không cam kết hoặc cam kết không đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây (2023-2024-2025), tính	- Không có hợp đồng chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Có bản cam kết về việc uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng từ năm 2023 trở lại đây (tính đến thời điểm đóng thầu): Không có hợp đồng vi phạm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đạt, không đạt
đến thời điểm đóng thầu. <i>*Ghi chú: Trường hợp Nhà thầu không cung cấp hoặc cung cấp thiếu so với yêu cầu thì Tiêu chí này được đánh giá là không đạt.</i>	- Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Không có bản cam kết về việc uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng từ năm 2023 trở lại đây (tính đến thời điểm đóng thầu): Không có hợp đồng vi phạm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn trên được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không có.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): Không có

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.